TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 12 - 8- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cường.

2. Bà Cầm Thị Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Sơn La tham gia phiên toà: Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần phân trại tạm giam khu vực Sông Mã, thuộc Công an tỉnh Sơn La. Kiểm sát viên: Ông Lầu Bá Khải.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Trần Mạnh Chiến, Lò Văn Quỳnh và Lò Văn Khải.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La và điểm cầu thành phần phân trại tạm giam khu vực Sông Mã - Công an tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/TLST- HS ngày 21 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Sộng Vạ L (tên gọi khác: Sộng Khua N), sinh ngày 20/10/1968; Nơi sinh MH, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản KC, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là bản KC, xã MH, tỉnh Sơn La) Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Sộng Bả C, con bà Giàng Thị I (đều đã chết); Vợ là Vàng Thị D và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2025 đến cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 26/4/2025, Tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Mường Hung làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại KC, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là bản KC, xã Mường Hung, tỉnh Sơn La) đến nhà Sộng Vạ L (tên gọi khác: Sộng Khua Nênh), để test thử ma túy đối với L, do L thuộc diện tố giác của quần chúng nhân dân về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc, tổ công tác yêu cầu Sộng Vạ L giao nộp những đồ vật vi phạm cất giấu, L đã nhặt 03 viên nén màu hồng do L để trên nền nhà giao nộp cho tổ công tác, (L khai nhận là viên Hồng phiến) cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sộng Vạ L, thu giữ vật chứng nghi là ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sộng Vạ L. Kết quả khám xét đã thu giữ trên nền đất cạnh giường ngủ của L 01 tẩu tự chế bằng chai nhựa màu trắng, 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy sém, 01 bật lửa gas nhãn hiệu THONGNHAT, đã cũ qua sử dụng.

Ngày 26/4/2025, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của L, kết quả: 03 viên nén màu hồng thu giữ của L có tổng khối lượng là 0,30 gam. Trích 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu là L.

Kết luận giám định số 512/KL-KTHS ngày 29/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu ký hiệu L gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,30 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Sộng Vạ L khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 22/4/2025, Sộng Vạ L đang ở nhà một mình tại Bản KC, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là bản KC, xã MH, tỉnh Sơn La) thì có một người đàn ông dân tộc

Mông không quen biết vào nhà L để xin nước uống, người này tự giới thiệu là người quốc tịch Lào. L hỏi và mua 05 viên hồng phiến với giá 100.000 đồng, L cất giấu gói Hồng phiến mua được để dưới gầm bàn uống nước để sử dụng dần cho bản thân, L đã sử dụng hết 02 viên. Đến khoảng 14 giờ ngày 26/4/2025 tổ công tác Công an tỉnh Sơn La và Công an xã Mường Hung đến test thử ma túy đối với L tại nhà và yêu cầu L giao nộp đồ vật vi phạm pháp luật cất giấu, L đã lấy 03 viên Hồng phiến để trên nền nhà giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, thu giữ vật chứng nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS – KV3, ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 Sơn La truy tố bị cáo Sộng Vạ L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Sộng Vạ L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sộng Vạ L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Sộng Vạ L từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị. Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 phong bì đựng 0,20 gam Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc; 01 tẩu tự chế bằng chai nhựa, 01 bật lửa ga.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát khu vực 3 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có

khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và khẳng định lời khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 26/4/2025, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 512 ngày 29/4/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/4/2025 Sộng Vạ L có hành vi tàng trữ trái phép 0,3 gam (*không phẩy ba mươi gam*) ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Sộng Vạ L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định điểm c khoản 1 theo Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 Sơn La truy tố Sộng Vạ L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó cần cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội, tuy nhiên quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận tội đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về áp dụng pháp luật: Bị cáo phạm tội trước ngày 01/7/2025 và bị truy tố xét xử khi luật sửa đổi bổ sung Bộ luật hình sự đã có hiệu lực pháp luật tuy nhiên để áp dụng có lợi cho bị cáo nên HĐXX áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 theo quy định tại Điều 4 luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Xét thấy qua xác minh bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đựng 0,20 gam Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc; 01 tẩu tự chế bằng chai nhựa, 01 bật lửa ga là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào không quen biết bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do không biết tên, tuổi, địa chỉ người này nên không có căn cứ điều tra xử lý.

- Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố bị cáo Sộng Vạ L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Sộng Vạ L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng 0,20gam Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc; 01 tẩu tự chế bằng chai nhựa, 01 bật lửa ga**.**

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án Dân sự khu vực 3 - Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2025).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sộng Vạ L.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/8/2025).

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKS ND tỉnh;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Công an tỉnh;
- THAHS;
- Cơ quan THADS tỉnh Sơn La ;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh